TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 130/2019/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 19 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 173/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Chị Lê Thị C;

2. Anh Đặng Sỹ H;

Cùng địa chỉ: Khu 12 Lũng Bắc, phường Đằng H, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị C và anh Đặng Sỹ H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 31/10/2008 tại Ủy ban nhân dân phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu chị C và anh H chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên một năm gần đây, chị C phát hiện anh H có mối quan hệ với người khác, vì vậy vợ chồng chị C anh H thường xuyên xảy ra xung đột, cãi vã. Chị C và anh H đã sống ly thân được khoảng 06 tháng và không quan tâm đến nhau. Gia đình hai bên và chính quyền địa phương đã hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không có kết quả. Chị C và anh H xét thấy tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn nên cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị C và anh H có 02 con chung là Đặng Hải Đ, sinh ngày 19/8/2017 và Đặng Đức B, sinh ngày 10/10/2009.

Chị C và anh H thỏa thuận: Chị C trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung Đặng Hải Đăng và Đặng Đức Anh đến khi con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Thỏa thuận nuôi con của chị C và anh H phù hợp với nguyện vọng của cháu Đặng Đức Anh. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị C và anh

H thống nhất anh H có trách nhiệm cấp dưỡng cho cả 02 con là 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 6/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Chị C và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị C và anh H chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Tại Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 11/6/2019, ghi nhận việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị C và anh H gồm các nội dung từ [1] đến [4]. Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị C và anh Đặng Sỹ H cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị C trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung Đặng Hải Đ, sinh ngày 19/8/2017 và Đặng Đức B, sinh ngày 10/10/2009 đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Tiền cấp dưỡng nuôi con, anh chị thỏa thuận: Anh H có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cả 02 con chung là 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 6/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 357, Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị C và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Lê Thị C và anh Đặng Sỹ H mỗi người phải chịu ½ lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị C và anh H đã nộp đủ lệ phí theo các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005070 và 0005069 ngày 11/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Đức Hoàng